

Bản án số: **172/2024/HS-ST**
Ngày 16 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Viết Tuấn
2. Bà Phan Thị Diễm

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thiện Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 223/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 303/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc H; sinh năm 1995; tại Bắc Ninh; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, chỗ ở: J Tân Sơn N1, phường Tân Sơn N1, quận Tân P1, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc L và bà Nguyễn Thị Q; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/3/2024 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ, ngày 29/02/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Q2 tuần tra đến trước số E Tạ Quang B2, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Nguyễn Quốc H1 đang điều khiển xe gắn máy biển số 71C3-310.33 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của H1 đang mặc có 01 gói giấy, bên trong có 01 gói nylon đựng 05 viên nén màu vàng và 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng. Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của H1 01

điện thoại di động, 01 xe gắn máy biển số: 71C3-310.33. Sau đó, Công an dẫn giải H2 về Công an P, Quận H để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Ngày 01/3/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an Phường D, Quận H thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp tại số C Tân Sơn N1, phường Tân Sơn N1, quận Tân P1, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra, Nguyễn Quốc H1 khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 29/02/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H1 dùng điện thoại gắn sim số 0865520629 liên lạc với nam thanh niên tên Q1 (không rõ lai lịch), có số đuôi điện thoại là “198”, hỏi mua 05 viên thuốc lắc và nửa hộp ma túy hàng khay, Q1 báo giá tổng cộng là 4.000.000 đồng. H1 hẹn Q1 đến khu vực đầu hẻm I Tân Kỳ Tân Q, phường Bình Hưng H5, quận Bình T6, Thành phố Hồ Chí Minh để lấy ma túy. Sau đó, H1 một mình điều khiển xe gắn máy biển số 71C3-310.33 đi từ địa chỉ 3 T, phường Tân Sơn N1, quận Tân P1 đến địa điểm trên thì Q1 đưa cho H1 01 gói giấy, bên trong có 01 gói nylon đựng 05 viên nén màu vàng và 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, H1 cất vào túi quần phía trước bên trái H1 đang mặc và đưa 4.000.000 đồng cho Q1. Sau đó, H1 điều khiển xe đi công việc, khi đi đến trước số E Tạ Quang B2, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang như trên. Số ma túy trên là của H1 dùng để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không sử dụng vào mục đích nào khác.

Tại bản Kết luận giám định số 3056/KL-KTHS ngày 06/3/2024, Phòng K Công an Thành phố H kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Quốc H1 và hình dấu Công an P, Quận H bên trong có 01 gói giấy bên trong chứa:

- Tinh thể màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,9890 gam, loại Ketamine;

- 05 viên nén màu vàng trong 01 gói nylon đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,7926g gam, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine.

Vật chứng tạm giữ trong vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 944/24Q8, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Quốc H1 và hình dấu Công an P, Quận H và các chữ ký Điều tra viên Nguyễn Viết A và giám định viên Võ La Bảo Y;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0865520629;

- 01 (một) xe gắn máy biển số 71C3-310.33, số khung: RLHTA3902HY460943; số máy: JA39E0435943.

Tại bản Cáo trạng số 203/CT-VKS-Q8 ngày 09/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc H1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng thu giữ, đề

ngihtịch thu tiêu hủy số ma túy trong gói niêm phong; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0865520629 và 01 xe gắn máy biển số 71C3-310.33, số khung: RLHTA3902HY460943; số máy: JA39E0435943 tạm giữ của bị cáo do có sử dụng vào việc phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q2, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào ngày 29/02/2024, tại trước số E T, Phường D, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Quốc H1 có hành vi cất giữ trái phép 1,989 gam ma túy ở thể rắn, loại Ketamine và 1,7926 gam ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc H1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[7] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong 01 gói niêm phong, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[9] 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0865520629 tạm giữ của bị cáo, xét bị cáo có dùng làm phương tiện liên lạc mua ma túy nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Xe gắn máy biển số: 71C3-310.33, số khung: RLHTA3902HY460943, số máy: JA39E0435943 tạm giữ của bị cáo H1, bị cáo khai nhận: Vào ngày 03/12/2023, H1 mua xe gắn máy trên tại cửa hàng xe gắn máy Tuấn D (địa chỉ: D L, phường H, quận Tân P1) với giá 11.000.000 đồng, khi mua xe có làm giấy mua bán xe. Từ khi mua xe gắn máy trên, H1 là người quản lý sử dụng xe gắn máy trên. Ngày 29/02/2024, H1 điều khiển xe đi mua ma túy về sử dụng thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Qua điều tra, cửa hàng X tại địa chỉ D L, phường H, quận Tân P1, Thành phố Hồ Chí Minh do anh Nguyễn Tuấn D đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Anh D khai nhận: Ngày 03/12/2023, anh D có bán xe gắn máy biển số: 71C3-310.33 cho H1, đến nay anh D không biết ai là người quản lý sử dụng xe này. Xét thấy, mặc dù bị cáo H1 mua xe nhưng chưa làm thủ tục sang tên theo quy định pháp luật, nhưng qua xác minh, lời khai của những người liên quan, đã đủ căn cứ xác định bị cáo H1 là người mua xe và trực tiếp quản lý, sử dụng xe. Do bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với đối tượng tên “Quốc” bán ma túy cho bị cáo, do không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2024.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 944/24Q8, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Quốc H1 và hình dấu Công an P, Quận H và các chữ ký Điều tra viên Nguyễn Viết A và giám định viên Võ La Bảo Y.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone gắn sim số 0865520629;

- 01 (một) xe gắn máy biển số 71C3-310.33, số khung: RLHTA3902HY460943; số máy: JA39E0435943.

(Tất cả theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2024).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc H1 nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8;
- CQTHAHS Q.8; NTG CAQ.8;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc